

BÁO CÁO**Tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2026****Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau.
- Địa chỉ trụ sở chính: số 8, đường Cao Thắng, Phường Lý Văn Lâm, Tỉnh Cà Mau.
- Điện thoại: (290) 383 1615 Fax: (290) 383 1861 Email: sales@seaprimexco.com
- Vốn điều lệ: 143.731.660.000 đồng (Một trăm bốn mươi ba tỷ, bảy trăm ba mươi một triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn đồng).
- Mã Chứng khoán (nếu có): CAT
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số: 95/2026/NQ- ĐHĐCĐ	04/04/2026	1. Thông qua số liệu thực hiện một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cơ bản năm 2025. 2. Thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh cơ bản năm 2026. 3. Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2025. 4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025. 5. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2025. 6. Thông qua Phương án chia cổ tức năm 2025 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2026. 7. Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025. 8. Trích một phần lợi nhuận sau thuế lập quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ đầu tư phát triển.

		9. Thường vượt chỉ tiêu về lợi nhuận cho cán bộ cấp cao 2025 và 2026. 10. Thông qua Bản Điều lệ Công ty sửa đổi. 11. Chọn Công ty Kiểm toán độc lập năm 2026. 12. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện cho Đại hội đồng cổ đông trong kỳ đại hội thường niên năm 2027.
--	--	---

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>Thành viên HĐQT độc lập, Thành viên HĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm (tạm đình chỉ)
1	Ông Bùi Vĩnh Hoàng Chương	TV.HĐQT (Chủ tịch)	26/03/2022	
2	Ông Nguyễn Văn Khánh	TV.HĐQT không điều hành (Phó Chủ tịch)	26/03/2022	24/04/2026
3	Ông Bùi Nguyên Khánh	TV.HĐQT	26/03/2022	
4	Ông Bùi Thế Hùng	TV.HĐQT	26/03/2022	
5	Ông Nguyễn Hồng Đức	TV.HĐQT không điều hành	26/03/2022	
6	Ông Huỳnh Nhật Vũ	TV.HĐQT không điều hành	26/03/2022	
7	Ông Lê Thanh Phương	TV.HĐQT không điều hành	26/03/2022	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Bùi Vĩnh Hoàng Chương	2/2	100	
2	Ông Nguyễn Văn Khánh	1/2	50	Tạm đình chỉ
3	Ông Bùi Nguyên Khánh	2/2	100	
4	Ông Bùi Thế Hùng	2/2	100	
5	Ông Nguyễn Hồng Đức	2/2	100	
6	Ông Huỳnh Nhật Vũ	2/2	100	
7	Ông Lê Thanh Phương	2/2	100	

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và trong môi trường kinh doanh còn nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo Ban Tổng

Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra một cách quyết liệt.

- Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi, qua đó thực hiện giám sát, kiểm tra, chỉ đạo và góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho Ban Tổng Giám đốc trong điều hành mọi hoạt động của Công ty.

- Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều hành kiện toàn, sắp xếp bộ máy tổ chức, nhân sự cho phù hợp với tình hình thực tế, nhằm phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là nhân sự lãnh đạo của các phòng ban chuyên môn và các xí nghiệp trực thuộc Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không thành lập các tiểu ban.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

5.1. Số 38/BB.HĐQT ngày 29/01/2026.

Biên bản của Hội đồng quản trị về việc thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, dự thảo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026; thông qua chương trình, nội dung tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026; Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu từ ngày 24/12/2025 đến 23/01/2026 và thông qua kết quả phân phối và phương án xử lý số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết.

5.2. Số 35/NQ.HĐQT ngày 30/01/2026.

Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

5.3. Số 39/NQ.HĐQT ngày 02/02/2026.

Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc thông qua kết quả phân phối và phương án xử lý số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết trong đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

5.4. Số 50/NQ.HĐQT ngày 05/02/2026.

Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc thông qua điều chỉnh danh sách nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu theo phụ lục 1 kèm theo Nghị quyết số 39/NQ.HĐQT ngày 02/02/2026.

5.5. Số 54/NQ.HĐQT ngày 10/02/2026.

Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc thông qua kết quả chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

5.6. Số 117/NQ.HĐQT ngày 24/04/2026.

Nghị quyết của Hội đồng quản trị về tạm đình chỉ việc tham gia hoạt động là Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị (*không trực tiếp điều hành*) Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau đối với ông Nguyễn Văn Khánh kể từ ngày 24/04/2026.

5.7. Số 149/BB.HĐQT ngày 18/05/2026.

Biên bản của Hội đồng quản trị về việc thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 04 tháng đầu năm 2026; điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch sản xuất năm 2026 của Xí nghiệp Sông Đốc; chi trả tạm ứng cổ tức bằng tiền lần 1 năm 2026, tỷ lệ chi trả 5% (*tương đương 500 đồng/cp*); nhận định môi trường kinh doanh 08 tháng cuối năm 2026.

5.8. Số 150/NQ.HĐQT ngày 20/05/2026.

Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc chi trả tạm ứng cổ tức bằng tiền lần 1 năm 2026, tỷ lệ chi trả 5% (*tương đương 500 đồng/cp*).

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về Thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Đặng Chiến Thắng	Trưởng BKS	26/03/2022	Đại học TC-KT
2	Ông Đỗ Hữu Duy	KSV	01/04/2023	Đại học QTKD
3	Ông Vũ Hà Nam	KSV	05/04/2025	Đại học Kinh tế

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đặng Chiến Thắng	1/1	100%	100%	
2	Ông Đỗ Hữu Duy	1/1	100%	100%	
3	Ông Vũ Hà Nam	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Kiểm tra các hoạt động Công ty về việc chấp hành và tuân thủ pháp luật trong kinh doanh;

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ công ty và tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng Quản trị công ty;

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Kiểm tra việc thực hiện các quy chế, quy định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban quản lý điều hành các đơn vị trực thuộc.

- Góp ý cho công tác quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị trực thuộc Công ty.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát (nếu có):

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Bùi Nguyên Khánh	14/05/1960	Đại học Tài chính Kế toán	11/06/2025
2	Ông Tô Tần Hoài	14/08/1968	Đại học Hóa thực phẩm	21/04/2007
3	Ông Bùi Vĩnh Hoàng Chương	26/08/1983	Đại học Công nghệ thực phẩm	14/08/2018
4	Bà Phan Thị Ngọc Ánh	15/09/1958	Kỹ thuật viên xét nghiệm	21/04/2007

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Trần Trọng Tài	10/03/1980	Đại học Tài chính tín dụng	05/04/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: tham gia các lớp hướng dẫn, tập huấn ngắn hạn.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ô.Bùi Vĩnh Hoàng Chương		Chủ tịch HĐQT, Phó TGD			11/03/2017			Chủ tịch HĐQT, Phó TGD
2	Ô.Nguyễn Văn Khánh		Phó Chủ tịch HĐQT			22/04/2011	24/04/2026	Tạm đình chỉ	Phó Chủ tịch HĐQT

3	Ô. Bùi Nguyễn Khánh		Thành viên HĐQT, Phó TGD phụ trách			01/11/2004		Thành viên HĐQT, Phó TGD phụ trách
4	Ô. Huỳnh Nhật Vũ		Thành viên HĐQT			16/01/2006		Thành viên HĐQT
5	Ô. Nguyễn Hồng Đức		Thành viên HĐQT			10/03/2009		Thành viên HĐQT
6	Ô. Bùi Thế Hùng		Thành viên HĐQT, Trợ lý TGD			01/11/2004		Thành viên HĐQT, Trợ lý TGD
7	Ô. Lê Thanh Phương		Thành viên HĐQT			11/03/2017		Thành viên HĐQT
8	Ô. Đặng Chiến Thắng		Trưởng BKS			01/01/2015		Trưởng BKS
9	Ô. Vũ Hà Nam		TV.BKS			05/04/2025		TV.BKS
10	Ô. Đỗ Hữu Duy		TV.BKS			01/04/2023		TV.BKS
11	Bà Phan Thị Ngọc Ánh		Phó TGD			16/01/2006		Phó TGD
12	Ô. Tô Tấn Hoài		Phó TGD			21/04/2007		Phó TGD
13	Ô. Trần Trọng Tài		Kế toán trưởng			05/04/2018		Kế toán trưởng
14	Ô. Huỳnh Minh Hồng		Thư ký HĐQT, Người được ủy quyền CBTT, Người phụ trách quản trị công ty			01/11/2004		Thư ký HĐQT, Người được ủy quyền CBTT, Người phụ trách quản trị công ty

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Không							

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Không								

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc điều hành.

- Công ty TNHH Thực phẩm xuất khẩu Hai Thanh: tiền trước thuế GTGT 2.555.138.800 đồng + tiền thuế GTGT 204.411.104 đồng = 2.759.549.904 đồng (mua tôm, surimi).

- Công ty TNHH MTV Thiết kế, Giám sát, Xây dựng Hưng Long: tiền trước thuế GTGT 10.555.556 đồng + tiền thuế GTGT 844.444 đồng = 11.400.000 đồng (mua tôm).

- Công ty TNHH điện lạnh SAIGON: tiền trước thuế GTGT 200.330.000 đồng + tiền thuế GTGT 16.026.400 đồng = 216.356.400 đồng (bán phụ tùng).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ô. Bùi Vĩnh Hoàng Chương		Chủ tịch HĐQT, Phó TGD			1.451.750	10,10	
	Ô. Bùi Nguyên Khánh		Thành viên HĐQT, Phó TGD phụ trách			1.245.000	8,66	
	Bà Phan Thị Ngọc Ánh		Phó TGD			1.050.000	7,30	
	Bà Bùi Phan Hoàng Anh		Giám đốc Kinh doanh			1.095.000	7,62	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Ô. Bùi Nguyên Khánh		Thành viên HĐQT, Phó TGD phụ trách			1.245.000	8,66	
	Bà Phan Thị Ngọc Ánh		Phó TGD			1.050.000	7,30	
	Ô. Bùi Vĩnh Hoàng Chương		Chủ tịch HĐQT, Phó TGD			1.451.750	10,10	
	Bà Bùi Phan Hoàng Anh		Giám đốc Kinh doanh			1.095.000	7,62	
	Đỗ Anh Vĩ							Con rể
3	Ô. Huỳnh Nhật Vũ		Thành viên HĐQT			590.457	4,11	
	Ô. Huỳnh Văn Long					122.542	0,85	
	Bà Lê Thị Hồng							
	Bà Bùi Thụy Bích Vân							
	Bé. Huỳnh Minh Tuấn							
	Bé. Huỳnh Minh Anh							
	Bà Huỳnh Thụy Nhật Phụng							
	Ô. Huỳnh Nhật Hải							
4	Ô. Nguyễn Hồng Đức		Thành viên HĐQT			498.710	3,47	
	Bà Nguyễn Thị Công							
	Ô. Nguyễn Duy Triết							
	Bà Nguyễn Thị Trúc Giang							
	Ô. Nguyễn Hồng Phúc							
	Bà Nguyễn Thị Kim Hoàng							
	Bà Nguyễn Thị Kim Phụng							
	Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung							
	Ô. Trần Văn Mỹ							
5	Ô. Bùi Thế Hùng		Thành viên HĐQT, Trợ lý TGD			110.000	0,77	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Bà Cao Thị Ngọc Xuân					69.199	0,48	
	Ô. Bùi Thế Nguyên					42.599	0,30	
	Bà Bùi Xuân Nguyên					45.000	0,31	
	Bà Bùi Thị Kim Ngân							
	Ô. Bùi Như Phong							
	Ô. Bùi Quốc Phú							
6	Ô. Lê Thanh Phương		Thành viên HĐQT			212.750	1,48	
	Bà Lê Thị Kiều Oanh							
	Bà Lê Phương Thảo							
	Ô. Lê Văn Minh							
	Bà Lê Kim Phượng							
	Ô. Lê Thanh Tú							
7	Ô. Đặng Chiến Thắng		Trưởng BKS			101.750	0,71	
	Bà Trần Thị Dây							
	Bà Mạch Thu Phượng							
	Đặng Minh Khang							
	Đặng Minh Mẫn							
	Bà Đặng Thị Tiếng							
	Ô. Đặng Văn Bắc							
	Bà Đặng Thúy Quyên							
	Ô. Đặng Thanh Tuấn							
8	Ô. Vũ Hà Nam		TV.BKS			10.000	0,07	
	Bà Vũ Thị Thanh Vân							
	Bà Trạc Kim Ngân							
9	Ô. Đỗ Hữu Duy		TV.BKS			15.000	0,10	
	Bà Hồ Kim Yến							
	Đỗ Anh Huy							
	Ô. Đỗ Hoàng Minh							
	Bà Lê Thị Thu Hồng							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Ô. Đỗ Song Nguyên							
	Ô. Đỗ Trọng Vinh							
10	Bà Phan Thị Ngọc Ánh		Phó TGD			1.050.000	7,30	
	Ô. Bùi Nguyên Khánh		Thành viên HĐQT, TGD			1.245.000	8,66	
	Ô. Bùi Vĩnh Hoàng Chương		Chủ tịch HĐQT, Phó TGD			1.451.750	10,10	
	Bà Bùi Phan Hoàng Anh		Giám đốc Kinh doanh			1.095.000	7,62	
	Đỗ Anh Vĩ							Con rể
11	Ô. Tô Tàn Hoài		Phó TGD			178.000	1,24	
	Bà Đặng Thùy Trang							
	Bà Tô Thùy Dương							
	Bà Tô Kiều Khanh					75.000	0,52	
	Bà Tô Kiều Nhi							
	Ô. Tô Vệ							
	Bà Tô Thị Kiều Anh							
	Ô. Tô Tín Lãng							
12	Ô. Trần Trọng Tài		Kế toán trưởng			28.000	0,19	
	Bà Mã Thị Nhẹ							
	Bà Trần Ái Linh							
	Bà Vũ Thị Mai Phương							
	Trần Hoàng Khôi							
	Trần Hoàng Minh							
13	Ô. Huỳnh Minh Hồng		Thư ký HĐQT, Người được ủy quyền CBTT, Người phụ trách quản trị công ty			682		
	Bà Nguyễn Xuân Hồng							
	Ô. Huỳnh Nguyễn Đăng Khoa							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Huỳnh Nguyễn Gia Hân							
	Bà Huỳnh Thị Đới							
	Bà Huỳnh Thị Hoài							
	Ô. Huỳnh Minh Châu							
	Ô. Huỳnh Tấn Phúc							
	Bà Huỳnh Thị Quyên							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 



Bùi Vĩnh Hoàng Chương

